TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 55/QĐ-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Khánh, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Mai**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Phạm Thị Hiền**

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy Tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 56/QĐ-TAngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Võ Thanh T, sinh năm 1975

Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12.

Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh.

HKTT: Tổ 6A, ấp H, xã B, thị xã K, tỉnh Đồng Nai
Chỗ ở hiện nay: sống lang thang, không nơi ở nhất định.
Con ông K (1926) và con bà D (1938).
Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 23/8/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Ngày 25/7/2018 chấp hành xong.

Đối tượng bị bắt vào cơ sở cai nghiện từ ngày 03/4/2019.

(Đối tượng có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị - Phòng Lao động thương binh và xã hội thị xã K: Ông **Bùi Hoàng Quân.**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K: Ông **Nguyễn Đình Dương** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1/ Tóm tắt hành vi vi phạm của đối tượng:

Võ Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 6A, ấp H, xã B, thị xã K, nhưng không có nơi cư trú ổn định. Năm 1997, đối tượng bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy dạng Heroin và ma túy đá. Năm 2017, T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy. Đến ngày 25/7/2018 trở về địa phương

nhưng T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Ngày 01/4/2019, T sử dụng ma túy tại nhà thì bị Công an xã B phát hiện bắt giữ, Trạm y tế xã B kiểm tra thử test kết quả dương tính với ma túy đá. Ngày 03/4/2019, Công an xã B lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời tiến hành xác minh đối tượng có hộ khẩu thường trú tại địa phương, nhưng không có nơi cứ trú ổn định. Do đó, chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ra quyết định đưa T vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn T lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời lập hồ sơ gửi Phòng lao động thương binh xã hội thị xã K, để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

2/ Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:

T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1997 và sống không có nơi cư trú ổn định. T đã được đưa đi cai nghiện nhưng vẫn tiếp tục tái nghiện. Vào ngày 03/4/2019, bị Công an xã B lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đối tượng nghiện ma túy và sống không có nơi cư trú ổn định đã thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên đề nghị Tòa án thị xã K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng để đối tượng có thời gian cai nghiện.

3/ Ý kiến của người bị đề nghị:

Từ năm 1997, đối tượng bắt đầu sử dụng ma túy loại ma túy đá và Heroin, sống không có nơi cư trú ổn định, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 01/4/2019. Đối tượng thấy việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với mình là đúng.

4/ Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định đúng theo quy định tại các Điều 7, 9, 10, 11, 12, 16, 17 và Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, việc lập hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 1997, đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không từ bỏ ma túy. Hiện nay, T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã B, thị xã K nhưng không sống tại địa phương ổn định. Ngày 01/4/2019, đối tượng vi phạm về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bị Công an xã B lập biên bản vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *"đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* đối với đối tượng T.

XÉT THẤY:

Về tính pháp lý của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T đã được Chủ tịch UBND xã B lập hồ sơ, Trưởng Phòng tư pháp thị xã K đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và gửi Phòng Lao động-Thương binh xã hội thị xã đề nghị, thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên Phòng Lao động - Thương binh xã hội thị xã K đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền.

Hồ sơ được lập theo đúng quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng bị đề nghị: T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 1997 và sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Lần sử dụng trái phép chất ma túy gần đây là ngày 01/4/2019. Do đối tượng nghiện ma túy sống không có nơi cư trú ổn định thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Bản thân T cũng ý thức được việc làm của mình là sai trái nhưng không thể tự cai nghiện. Hành vi của T là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối tượng đã bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng vào ngày 26/3/2019 đối tượng tiếp tục sử dụng ma túy và bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là "tái phạm", đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đối tượng cai nghiện và trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy đối tượng chưa có tiền án, quá trình làm việc tại cơ quan Công an, cũng như tại phiên họp đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ý kiến của Phòng Lao động-Thương binh xã hội về việc đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng là phù hợp phần nhiều. Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã K đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*"đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* đối với đối tượng T là phù hợp theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm b, khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10 - Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Áp dụng Điều 20, Điều 22 , 23, 24 - Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đối với Võ Thanh T, sinh năm 1975.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày 03/4/2019.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thị xã K thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:
- Viện KSND tx. K;
- CA tx. Long Khánh;
- Phòng LĐ-TB-XH tx. K;
- Phòng tư pháp tx. K;
- UBND xã B;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai